

Bản án số: **29/2020/HSST**

Ngày: 23/6/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Phúc
2. Bà Thái Thị Thủy Tiên

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái Học - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Báu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1) **Nguyễn Ngọc Ph**, sinh năm 1993, tại tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Nơi cư trú: ấp B, xã T L, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Nơi tạm trú: số nhà 199, ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm: không rõ (đã chết) và bà Giã T V, sinh năm 1972; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2) **Đỗ Hà H**, sinh năm 1982, tại tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Nơi cư trú: Số nhà 170, đường Q, khu phố 4, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; Nơi tạm trú: số nhà 199, ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đỗ Hùng T, sinh năm 1946 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; Có vợ: Lin N M, sinh năm 1981 và 02 người con là Đỗ Đ K, sinh năm 2005 và Đỗ Lâm B N, sinh năm 2012; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/3/2020 cho đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Các bị hại:

1. Bà Phạm Thị X, sinh năm 1961 (Đã chết).

2. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1954.

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

** Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Phạm Thị X:*

1. Anh Lưu Hoàng Q, sinh năm 1984

2. Chị Phạm Thị Diễm N, sinh năm 1981

3. Chị Lưu Thị Quỳnh G, sinh năm 1986

4. Chị Lưu Thị Hoài Th, sinh năm 1990

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Các chị Phạm Thị Diễm N, Lưu Thị Quỳnh G và Lưu Thị Hoài Th ủy quyền cho anh Q làm đại diện, văn bản ủy quyền ngày 16/01/2020 do UBND xã Hàng Gòn, thành phố L chứng thực số 11, quyền số 01-SCT/CK, ĐC.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Đỗ Minh Th, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Số 154/23, khu phố 1, phường BT, quận Th, thành phố H.

- *Người làm chứng:* Bà Phạm Hồng T, sinh năm 1959

Nơi cư trú: ấp HG, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

(Bà M, anh Q có đơn xin vắng mặt, anh Th, bà T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hà H có 01 xe máy kéo theo romooc, loại xe này đã đình chỉ lưu hành từ ngày 01/01/2008. Mặc dù đã biết cấm lưu thông nhưng do nhu cầu cần sử dụng để vận chuyển thức ăn cho gia cầm nên H đã đưa xe máy kéo kèm theo romooc vào sử dụng. Vào ngày 27/12/2019, H điều động Nguyễn Ngọc Ph (là người làm thuê cho H) điều khiển xe máy kéo theo romooc chở cám từ nhà vào trại gà tại ấp Tân Mỹ, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Ph điều khiển xe máy kéo theo romooc từ trại gà về nhà, lưu thông trên tuyến đường liên xã từ hướng xã Nhân Nghĩa đi về hướng xã Xuân Bảo. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Tân Mỹ, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai thì xe máy kéo bị hư hỏng kết nước nên Ph đổ xe lại trên phần đường dành cho các phương tiện giao thông theo hướng lưu thông, mà không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để cảnh báo cho người điều khiển phương tiện khác biết. Do vậy, khoảng 18 giờ 55 phút cùng ngày, bà Phạm Thị X, sinh năm 1961 ngụ ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai điều khiển một biển số 51X-9640 (có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông theo hướng từ xã Nhân Nghĩa đi về hướng xã Xuân Bảo chở phía sau xe là bà Phạm Thị M, sinh năm 1954 ngụ cùng ấp chạy đến, đụng vào phía sau romooc của xe máy kéo gây ra tai nạn. Hậu quả bà Phạm Thị X chết tại chỗ, riêng bà M chỉ bị xây xát nhẹ nên từ chối giám định thương tật.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 456 ngày 15/01/2020, Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân tử vong của bà Phạm Thị X là do đa

chấn thương, chấn thương sọ não gây nứt lún sọ trán trái, chảy máu nội sọ; chấn thương ngực gây dập vỡ tạng ngực, chảy máu khoang ngực.

- Tại bản kết luận giám định an toàn kỹ thuật số 1177/C09B ngày 25/02/2020, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận Xe máy kéo kéo theo romooc gửi đi giám định không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại đường nhựa liên xã Nhân Nghĩa đi xã Xuân Bảo, thuộc ấp Tân Mỹ, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ; mặt đường trải nhựa rộng 5m00, không có làn sơn phân tuyến phân chia hai phần đường riêng biệt. Lấy mép đường bên phải theo hướng xã Nhân Nghĩa đi hướng xã Xuân Bảo làm chuẩn. Hai bên đường là khu vực dân cư sinh sống, nơi xảy ra tai nạn không có hệ thống đèn đường chiếu sáng.

Tại hiện trường xác định: Sau tai nạn, xe mô tô biển số 51X6-9640 do bà Phạm Thị X điều khiển đứng im, đầu xe dính vào phía sau bên trái của romooc xe máy kéo, đầu xe hướng xã Xuân Bảo, đuôi xe hướng xã Nhân Nghĩa; trục bánh xe trước và trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn là 1m30. Xe máy kéo kéo theo romooc sau tai nạn, đầu xe máy kéo hướng xã Xuân Bảo, đuôi xe hướng xã Nhân Nghĩa, trục bánh xe trước và sau cách mép đường làm chuẩn lần lượt là 80cm và 85cm; trục bánh xe romooc bên trái cách mép đường làm chuẩn là 1m30. Trong bán kính 300m, hướng xã Xuân Bảo đi hướng xã Nhân Nghĩa có biển báo hiệu giao thông số 202a (biển báo hiệu nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên trái), không có biển báo hiệu giao thông cấm dừng xe và đỗ xe nơi xảy ra vụ tai nạn. Bà Phạm Thị X chết tại chỗ, đầu nạn nhân cách mép đường 2m90, chân phải cách mép đường 1m40.

Căn cứ vào các số đo, các vết cày và khám nghiệm tại hiện trường xác định điểm đụng nằm trên phần đường bên phải theo hướng lưu thông của xe mô tô biển số 51X-9640, cách mép đường bên phải 1m30.

Nguyên nhân phạm tội là do bị cáo Đỗ Hà H đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không bảo đảm an toàn kỹ thuật và bị cáo Nguyễn Ngọc Ph, điều khiển phương tiện giao thông cơ giới đường bộ khi đỗ xe đã không thực hiện các biện pháp an toàn đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết.

Vật chứng vụ án:

- 01 (Một) xe máy kéo kéo theo romooc không biển số của Đỗ Hà Hạnh.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 51X6-9640 có nguồn gốc hợp pháp đã trả cho bà Phạm Thị M; 01 (một) giấy phép lái xe số M5992B2 cấp ngày 23/7/2003 của bà Phạm Thị X, đã trả lại cho anh Lư Hoàng Q (là con bà X).

Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, các bị cáo Nguyễn Ngọc Ph, Đỗ Hà H đã đến gia đình nạn nhân thăm hỏi, thương lượng và hỗ trợ chi phí mai táng cho bà Phạm Thị X. Hiện anh Lư Hoàng Q (con của bà X) không có yêu cầu gì thêm, đã làm đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc Ph, Đỗ Hà H Riêng bà Phạm Thị M bị thương tích nhẹ nên không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-CM ngày 14/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Đỗ Hà H về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn” theo quy định tại khoản 1 Điều 262 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Người đại diện hợp pháp bị hại, người bị hại; người liên quan và người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 262; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Hà H từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe máy kéo theo romooc không biển số của Đỗ Hà H

-Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Lời nói sau cùng của các bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người bị hại, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng: Tại phiên tòa người bị hại, người đại diện hợp pháp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt nhưng cơ quan điều tra đã xác minh, làm việc nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử

vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào ngày 27/12/2019, tại tuyến đường liên xã Nhân Nghĩa - Xuân Bảo, thuộc ấp Tân Mỹ, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Hà H đã điều động Nguyễn Ngọc Ph điều khiển xe máy kéo kéo theo romooc (đã bị cấm lưu hành) chở cám từ nhà vào trại gà. Khi xe bị hư hỏng Ph đã đỗ xe lại trên phần đường lưu thông dành cho các phương tiện giao thông mà không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe. Khi bà Phạm Thị X điều khiển xe mô tô chạy đến đã thiếu chú ý quan sát đụng vào phía sau romooc gây ra tai nạn. Hậu quả bà Phạm Thị X chết.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Ph vi phạm vào điểm a, d khoản 3 Điều 18 của Luật Giao thông đường bộ; bị cáo Đỗ Hà H vi phạm vào khoản 4, Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Điều 8. Luật giao thông đường bộ quy định:

Các hành vi bị nghiêm cấm:

4. Đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ.

Điều 18. Luật giao thông đường bộ quy định:

Dừng xe, đỗ xe trên đường bộ:

3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

a) Có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết;

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết.

Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và hành vi của bị cáo Đỗ Hà H phạm vào tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn”. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi của các bị cáo:

Các bị cáo đều là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển mọi hành vi của mình, bị cáo Đỗ Hà H nhận thức được việc đưa xe máy kéo kéo theo romooc vào tham gia giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật vì loại xe này đã đình chỉ lưu hành do không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông nhưng vì lợi nhuận và thuận lợi trong việc chăn nuôi nên đã cố ý điều động Nguyễn Ngọc Ph điều khiển xe vào tham gia giao thông, bị cáo Nguyễn Ngọc Ph điều khiển xe máy kéo kéo theo romooc nhưng không tuân thủ đúng các

nguyên tắc quy định của Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân dẫn đến việc gây ra tai nạn làm bà Phạm Thị X tử vong và bà Phạm Thị M bị xây xát nhẹ.

Hành vi vi phạm của các bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống, tinh thần của gia đình người bị hại, gây hoang mang tư tưởng quần chúng nhân dân.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại; đại diện gia đình bị hại đã bãi nại, xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự; Nguyễn Ngọc Ph có ông nội Nguyễn Ngọc Đ là người có công cách mạng; Đỗ Hà H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có ông nội Đỗ Hữu H là liệt sĩ và cha Đỗ Hùng T, mẹ Nguyễn Thị H là người có công với cách mạng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này người bị hại Phạm Thị Xuân cũng có phần lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông nơi có đặt biển báo hiệu nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp bên trái, nhưng đã thiếu chú ý quan sát nên đụng vào phía sau romooc xe máy kéo đang đỗ bên đường gây ra tai nạn. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên các bị cáo có nhân thân tốt; có địa chỉ nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo được, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại 01 (Một) xe mô tô biển số 51X6-9640 có nguồn gốc hợp pháp đã trả cho bà Phạm Thị M; 01 (một) giấy phép lái xe số M5992B2 cấp ngày 23/7/2003 của bà Phạm Thị X, đã trả lại cho anh Lư Hoàng Qu (là con bà X), nên không đặt ra xem xét.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) xe máy kéo kéo theo romooc không biển số của Đỗ Hà H

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo Đỗ Hà H phạm tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn”

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph **01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02** (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 262; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Hà H **08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **01** (Một) năm **04** (Bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Ngọc Ph, Đỗ Hà H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Cẩm Mỹ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (Một) xe máy kéo kéo theo rơmooc không biển số (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 của Bộ Luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo Nguyễn Ngọc Ph, Đỗ Hà H phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
- Các bị cáo; đại diện bị hại; bị hại.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS;

Nguyễn Ngọc Trường